

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2019/HS-ST
Ngày: 07-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đoàn Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Miên

Bà Trần Thị Khanh

- Thư ký phiên toà: Ông Mai Công Đức – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2019/HSST ngày 08-10-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST- HS ngày 24- 10 -2019, đối với bị cáo:

Vũ Văn Ng, sinh năm 1975 tại xã NQ, huyện BG, tỉnh HD; nơi cư trú: thôn DX, xã NQ, huyện BG, tỉnh HD; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Vũ Văn Th và bà Vũ Thị X; có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1978 (đã ly hôn tháng 5/2019); có 02 con (con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2002);

Tiền sự: không.

Tiền án: Bản án số 08/HSST ngày 28-12-1999, TAND huyện Bình Giang xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt trị giá 20.300.000đ, bị cáo chưa chấp hành xong trách nhiệm bồi thường dân sự);

Nhân thân: Bản án số 05/HSST ngày 29-4-2002, TAND huyện Bình Giang xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt trị giá khoảng 600.000đ) (Bị can đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án);

Bản án số 33/2010/HSST ngày 26-11-2010, TAND huyện Bình Giang xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (bị cáo chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án ngày 16-12-2015).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17-4-2019; chuyển tạm giam từ ngày 18-4-2019 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi Công an tỉnh Hải Dương.

(Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1978;
Trú tại: thôn DX, xã NQ, huyện BG, tỉnh HD.
(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: bà Hoàng Thị T, sinh năm 1943; trú tại: thôn PL, xã CV, huyện CG, tỉnh HD.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Phụ Đ, sinh 1973(vắng mặt).
- Bà Hoàng Thị S, sinh 1973 (vắng mặt).
- Bà Nguyễn Thị N, sinh 1963 (vắng mặt).
- Bà Vũ Thị D, sinh 1964 (vắng mặt).
- Bà Đào Thị S, sinh 1971 (vắng mặt).

Đều trú tại: thôn PL, xã CV, huyện CG, tỉnh HD.

- Anh Vũ Bá T, sinh 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu 18, thị trấn LC, huyện CG, tỉnh HD.

- Chị Đoàn Thị V, sinh 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ: thôn DX, xã NQ, huyện BG, HD.

- Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1975; trú tại: thôn DX, xã NQ, huyện BG, tỉnh HD (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết vợ là chị Nguyễn Thị L có quan hệ T cảm với anh Nguyễn Phụ Đ, sinh năm 1973, ở thôn PL, xã CV, huyện CG nên rạng sáng ngày 27-12-2018, Vũ Văn Ng đi xe mô tô nhãn hiệu GRYPTON, BKS 29K1-5411 (xe mượn của anh trai Vũ Văn Ng1) mang theo dây chun đựng trong balô đến nhà anh Đ tìm vợ với mục đích trói chị L đưa về nhà. Khoảng 05 giờ cùng ngày, Ng đến cổng nhà anh Đ thì được bà Hoàng Thị T(mẹ anh Đ) mở cổng cho vào. Khi vào trong sân, Ng nhìn thấy xe mô tô của gia đình để ở hiên bếp nhà bà T và thấy con dao kim loại, chuôi nhựa màu đen dài khoảng 30cm, rộng 5cm nên đã cầm đút vào trong balô rồi tiếp tục đi lên hiên nhà. Khi đứng trước cửa lách Ng để balo xuống hiên đồng thời rút dao từ trong balô ra cầm trên tay phải dùng chân đạp vào cánh cửa lách làm cánh cửa bật ra. Ng nhìn thấy có người đàn ông bỏ chạy qua cửa chính ra ngoài còn chị L đang mặc váy ngồi trên giường. Ng cầm dao đâm qua màn 01 nhát vào vùng bụng của chị L. Chị L bỏ chạy ra ngoài cổng khoảng 30m thì ngã xuống đường, Ng chạy đến hắt váy của chị L lên thấy chị L không mặc quần lót nên đã đâm tiếp hai nhát vào bẹn và mông chị L. Lúc này, Ng thấy chị L bị chảy nhiều máu nên đã dùng

dao rạch vấy của chị L buộc vào thắt lưng của chị L, cởi áo của Ng mặc cho chị L rồi dùng xe mô tô của Ng chở chị L đến nhà trọ của chị Đoàn Thị V ở khu 18, thị trấn LC, huyện CG (là bạn của vợ chồng Ng) nhờ chị V cùng đưa chị L đi bệnh viện. Vì chị V không đi được nên Ng đã thuê anh Vũ Bá Th (là lái xe taxi) chở chị L đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương cấp cứu. Sau đó, Ng quay lại phòng trọ của chị V lấy xe đi về. Trên đường về đến Cầu Cây, thuộc huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Ng vứt dao xuống sông rồi bỏ trốn khỏi địa phương; đến ngày 17-4-2019, Ng đến Công an huyện Bình Giang đầu thú.

Cánh cửa lách nhà bà T là loại cửa kính khung nhôm, 1 cánh có vết cong vênh biến dạng kích thước (10x15)cm tại vị trí ổ khóa, đã được bà T uốn trở lại sử dụng bình thường.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 22/TGT ngày 28-02-2019 và Công văn số 18 ngày 13-5-2019 giải thích về kết luận giám định của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, kết luận: Chị L có 03 vết thương (vùng ngực trái, mông trái và bẹn trái). Vết thương vùng ngực trái gây thủng cơ hoành, tràn máu khoang màng phổi; vết thương vùng mông trái gây thủng trực tràng, rách gần đứt đôi âm đạo, thủng bàng quang; vết thương tầng sinh môn phức tạp, đã mổ cắt tử cung, khâu trực tràng, làm hậu môn nhân tạo đại tràng xích ma, khâu lỗ thủng bàng quang. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho chị Nguyễn Thị L hiện tại là 84%. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật sắc nhọn gây ra.

Ngày 10-9-2019, vợ chồng anh Ng1 đã nhận lại chiếc xe mô tô GRYPTON, BKS 29K1-5411. Con dao Ng dùng đâm chị L, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy. Thu giữ: 01 chiếc màn tuyn đôi màu trắng có vết máu khô và vết rách kích thước (6 x 4)cm.

Về trách nhiệm dân sự: Chị L không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho Ng. Bà T không yêu cầu gì về con dao và chiếc màn tuyn.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 04-1-2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Vũ Văn Ng về tội Cố ý gây thương tích, theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn Ng phạm tội cố ý gây thương tích.

Đề nghị áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt Vũ Văn Ng từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Thời hạn tính từ ngày 17-4-2019.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc màn tuyn đôi màu trắng có vết máu khô và vết rách kích thước (6 x 4)cm.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015; Ng quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Vũ Văn Ng phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Người bị hại là chị L có đơn xin xét xử vắng mặt, giữ nguyên quan điểm không yêu cầu bị cáo phải bồi thường; không xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã dùng dao nhọn chuôi nhựa màu đen của gia đình bà T đâm chị L 3 nhát vào bụng, hông, bẹn. Bị cáo khẳng định bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng, không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, không có ý kiến tranh luận;

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại là chị L có đơn xin xét xử vắng mặt; căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo Ng tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại là chị L và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà T và những người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp Kết luận giám định pháp y số 22/TGT ngày 28-02-2019 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn và ghen trong tình cảm vợ chồng nên khoảng 05 giờ ngày 27-12-2019, tại phòng ngủ và khu vực trước cổng nhà bà Hoàng Thị T ở thôn PL, xã CV, huyện CG, tỉnh HD, Vũ Văn Ng đã có hành vi dùng dao kim loại dài khoảng 30cm, rộng 5cm đâm 03 nhát vào vùng bụng, bẹn và hông của chị Nguyễn Thị L. Hậu quả, chị L bị tổn thương cơ thể do thương tích là 84%. Thương tích của chị L là do bị cáo dùng dao đâm và có tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên; theo hướng dẫn tại tiểu mục 2.2 mục 2 phần I Nghị quyết số 02 ngày 17-4-2003 và tiểu mục 3.1 mục 3 Ng quyết số 01/2006 ngày 12-5-2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì dao được xác định là phương tiện nguy hiểm do bị cáo sử dụng để gây

thương tích cho chị L thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm”. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của chị L mà còn gây ảnh hưởng xấu đến T hình trật tự trị an tại địa phương xã Cẩm Vũ, gây bức xúc trong nhân dân. Chỉ vì ghen mà bị cáo có hành vi dùng dao liên tiếp ba lần đâm vào người bị hại. Đâm lần thứ nhất vào bụng, người bị hại đã vùng ra khỏi màn bỏ chạy ra đường; bị cáo tiếp tục đuổi đâm nhát thứ hai và ba vào vùng mông trái và bẹn; vết thương vùng ngực trái và mông nếu không được cấp cứu, xử lý kịp thời thì sẽ nguy hiểm đến tính mạng của người bị hại. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, bị cáo đã từng bị xét xử nhiều lần trong đó cũng có bản án xét xử về tội cố ý gây thương tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện cho bản thân. Trong vụ án này cũng phải xem xét đến nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo; cuộc sống chung giữa bị cáo và chị L không còn hạnh phúc nhưng chưa ly hôn nên khi biết chị L có T cảm và ăn ngủ tại nhà người đàn ông khác đã khiến bị cáo bức xúc ghen tuông dẫn đến gây thương tích cho chị L nên xác định chị L có một phần lỗi. Vì vậy, khi quyết định hình phạt HĐXX xem xét áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo gây ra.

[3] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền sự nhưng đã nhiều lần bị xét xử, xác định là người có nhân thân xấu.

Bị cáo bị kết án theo bản án số 08/HSST ngày 28-12-1999 của TAND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, do vậy hành vi phạm tội lần này được xác định là tái phạm; bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự,

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; sau khi gây thương tích cho chị L do sợ bị cáo đã bỏ đi khỏi địa phương sau đó đến cơ quan Công an đầu thú; do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Trách nhiệm dân sự: Xét việc chị L không yêu cầu bị cáo bồi thường là tự nguyện, HĐXX không phải giải quyết.

Bà T tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường về giá trị con dao thái đã vát xuống sông, giá trị chiếc màn tuyn bị rách nên HĐXX không phải giải quyết.

[5] Về vật chứng: Sau khi gây thương tích cho chị L bị cáo đã vát dao xuống sông và dây chun, ba lô vát đi, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy, do vậy không phải xử lý.

Đối với 01 chiếc màn tuyn đôi màu trắng có vết máu khô và vết rách kích thước (6 x 4)cm, bà T từ chối nhận lại. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô GRYPTON, BKS 29K1-5411, xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Vũ Văn Ng1, chị Bùi Thị Th; anh Ng1 cho bị cáo mượn xe để làm phương tiện đi lại từ trước đó nhưng không biết bị cáo dùng làm phương tiện đi gây thương tích cho chị L, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho vợ chồng chị Th là phù hợp.

[6] Án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Ng phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn Ng 08(tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 17-4-2019.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc màn tuyn đôi màu trắng có vết máu khô và vết rách kích thước (6 x 4)cm, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11-10-2019.

Án phí: Bị cáo Ng phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Ng có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại chị L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;.
- Cơ quan CSĐT Công an CG
- Chi cục THADS huyện CG;
- Bị cáo; Bị hại,
- Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đoàn Thị Thúy

